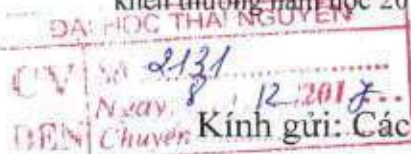


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 5642/BGDDĐT-TĐKTV/v hướng dẫn nội dung thi đua và xét
khen thưởng năm học 2017 - 2018Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017 - 2018 của ngành Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” và xét khen thưởng năm học 2017 - 2018 như sau:

1. Nội dung các tiêu chí thi đua

Thực hiện theo 08 lĩnh vực công tác với tổng điểm số các tiêu chí thi đua là 100 điểm (có Danh mục các tiêu chí thi đua kèm theo).

2. Xét khen thưởng**2.1. Quy định chung**

- a) Xét khen thưởng theo khối, cụm thi đua;
- b) Lấy tổng điểm số các tiêu chí thi đua từ cao xuống, trường hợp nhiều đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm (sau đây gọi chung là trường) trong một khối, cụm thi đua có tổng điểm số các tiêu chí thi đua bằng nhau thì ưu tiên xét trường có nhiều sản phẩm đổi mới, sáng tạo đã được Bộ thẩm định, đánh giá;

c) Hạ bậc khen thưởng hoặc không xét khen thưởng đối với trường không tổ chức thực hiện phong trào thi đua hoặc tổ chức phong trào thi đua hình thức, kém hiệu quả, nội bộ mất đoàn kết, dễ xảy ra vi phạm nghiêm trọng quy chế thi, tuyển sinh; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; không trung thực trong việc bảo vệ, đánh giá luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu..., làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của nhà trường và của ngành.

2.2. Xét tặng Cờ thi đua của Bộ

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng cho trường tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua; cụ thể, mỗi khối/cụm chỉ được xét tặng 01 Cờ.

2.3. Xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng cho những trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được bình xét trong phong trào thi đua, cụ thể:

- a) Đối với khối, cụm thi đua có dưới 05 trường: xét 01 trường;

b) Đối với khối, cụm thi đua có từ 05 trường trở lên đến dưới 10 trường: xét không quá 02 trường, liền kề trường dẫn đầu;

c) Đối với khối, cụm thi đua có từ 10 trường trở lên: xét không quá 03 trường, liền kề trường dẫn đầu.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Trách nhiệm khối thi đua trực thuộc tỉnh, Bộ, Đại học Quốc gia, Đại học vùng

a) Trường khối thi đua hướng dẫn các trường trong khối, cụ thể hóa các tiêu chí thi đua; tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua;

b) Kết thúc năm học, các trường tự thẩm định, đánh giá minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo và chấm điểm kết quả thi đua; gửi báo cáo đánh giá, chấm điểm, kết quả thẩm định minh chứng, sản phẩm về trường khối trước ngày 31 tháng 7 năm 2018. Trường hợp các minh chứng, sản phẩm ngoài khả năng thẩm định của trường, đề nghị gửi về Trường khối, lập hội đồng thẩm định đánh giá;

c) Trường khối thi đua thành lập Hội đồng thẩm định các minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo của các trường (nếu có); tổ chức, đánh giá, suy tôn kết quả thi đua của các trường trong khối thi đua; gửi báo cáo kết quả đánh giá chấm điểm, kết quả thẩm định minh chứng, sản phẩm và đề nghị xét khen thưởng về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) và email vutdkt@moet.gov.vn trước ngày 25 tháng 8 năm 2018.

3.2. Trách nhiệm của các trường, cụm thi đua trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Trách nhiệm của các trường

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua; tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua;

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của cụm thi đua; xây dựng, giới thiệu và tuyên truyền các mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học để các đơn vị trong cụm thi đua cùng nghiên cứu, học tập và nhân rộng;

- Kết thúc năm học, tổ chức tự thẩm định, đánh giá minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo và chấm điểm kết quả thi đua; gửi báo cáo, kèm minh chứng, sản phẩm về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) và email vutdkt@moet.gov.vn trước ngày 31 tháng 7 năm 2018;

b) Trách nhiệm của Trường cụm:

Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của cụm thi đua; tổ chức cho các trường trong cụm thi đua trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, học tập kinh

nghiệm, giới thiệu mô hình mới, cách làm hay..., bản các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến có những đổi mới, sáng tạo trong dạy và học;

Kết thúc năm học, gửi báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động của cụm thi đua trong năm học về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) và qua email vutdkt@moet.gov.vn trước ngày 15 tháng 8 năm 2018.

3.3. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ được giao phụ trách đánh giá

a) Kiểm tra, đôn đốc các trường trong việc thực hiện phong trào thi đua do đơn vị được giao phụ trách;

b) Thẩm định báo cáo, minh chứng, sản phẩm, đánh giá, chấm điểm các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp minh chứng, sản phẩm ngoài khả năng thẩm định, đơn vị được giao phụ trách đánh giá đề xuất, lập Hội đồng đánh giá để thẩm định minh chứng, sản phẩm; gửi kết quả chấm điểm về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trước ngày 25 tháng 8 năm 2018.

3.4. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

Tổng hợp kết quả, đề nghị khen thưởng của các khối, cụm thi đua; kết quả đánh giá, chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ được giao phụ trách đánh giá đối với các trường trực thuộc Bộ; trình xin ý kiến Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ; trình Bộ trưởng xem xét, quyết định khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ, ngành Trung ương (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Ban TĐKTTW (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công đoàn GDVN (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (15).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nghĩa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC TIÊU CHÍ THI ĐUA

(Kèm theo Công văn số 5642 /BGDDT-TĐKT ngày 28 tháng 11 năm 2017)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ THI ĐUA	Điểm (đề xuất)
1. Công tác đào tạo		20
1.	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo năng lực đào tạo theo quy định hiện hành và thực hiện hiệu quả, đúng thông tin đã công bố	1
2.	Thực hiện tuyển sinh theo quy định, quy chế tuyển sinh hiện hành và đúng thông tin của đề án/ thông tin tuyển sinh đã công bố	1
3.	Đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ và có sự cải tiến để nâng cao hiệu quả quản lý đào tạo	1
4.	Ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong tổ chức, quản lý đào tạo; trong học tập và giảng dạy (trong và ngoài cơ sở đào tạo)	1
5.	Thực hiện liên kết đào tạo trong và ngoài nước đúng quy định; đảm bảo chất lượng đào tạo	1
6.	Có giải pháp tích cực nhằm hạn chế gian lận trong thi cử, sao chép luận văn, luận án	1
7.	Có hợp tác với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để tạo nơi thực tập cho sinh viên	1
8.	Có kế hoạch và lộ trình cụ thể trong việc giảng dạy và học ngoại ngữ để cam kết đảm bảo chuẩn năng lực ngoại ngữ tối thiểu theo quy định đối với người học sau khi tốt nghiệp.	2
9.	Có báo cáo xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo theo đúng quy định.	1
10.	Có sự tham gia của doanh nghiệp/ đơn vị tuyển dụng trong quá trình xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo	1
11.	Có tổ chức đào tạo các chương trình chất lượng cao và được tăng thêm so với năm trước để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao	1
12.	Có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm bảo đúng quy định được giao nhiệm vụ đào tạo	1
13.	Tỷ lệ giảng viên / người học đảm bảo theo quy định và năm sau cao hơn năm trước	1
14.	Tỷ lệ giảng viên là GS, PGS, TS trên tổng số giảng viên cơ hữu năm sau cao hơn năm trước	1
15.	Nghiêm túc thực hiện cam kết chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo và công bố công khai	1
16.	Có thu nhập và xử lý kết quả đánh giá của sinh viên đối với chương trình đào tạo, giảng viên, tổ chức giảng dạy, nghiên cứu khoa học; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
17.	Có thu thập và xử lý kết quả đánh giá của các nhà tuyển dụng đối với sinh viên của nhà trường; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
18.	Có giải pháp đột phá góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường	2
2. Hoạt động khoa học và công nghệ		15
19.	Có nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp được phê duyệt mới trong năm học	1
20.	Có nhiệm vụ khoa học công nghệ phê duyệt mới nhận được tài trợ từ các dự án ngoài nước	2
21.	Có hợp đồng chuyển giao công nghệ và hợp đồng tư vấn phát sinh mới trong năm học	1
22.	Có bằng sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp trong năm học	1
23.	Có các công trình khoa học được công bố trong năm học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế	1

24.	Có tổ chức hội thảo khoa học trong nước	1
25.	Có bài báo quốc tế ISI hoặc SCOPUS mới trong năm	2
26.	Có tổ chức hội thảo khoa học quốc tế	2
27.	Có tối thiểu 20% sinh viên đại học tham gia nghiên cứu khoa học	1
28.	Có giải thưởng NCKH cấp Bộ, tỉnh, Nhà nước, quốc tế và các tổ chức khác dành cho cán bộ, giáo viên và sinh viên được trao trong năm học	1
29.	Tổng kinh phí hoạt động KHCN ngoài ngân sách tăng tối thiểu 25% so với năm học trước	1
30.	Thực hiện đúng hạn các đề tài, dự án KHCN	1
3. Công tác hội nhập quốc tế		10
31.	Có chiến lược, kế hoạch cụ thể về hội nhập quốc tế	1
32.	Có bộ phận chuyên trách về hợp tác và hội nhập quốc tế; thực hiện tốt chế độ báo cáo về hợp tác quốc tế	1
33.	Có thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với nước ngoài	1
34.	Có đề án, dự án hợp tác với nước ngoài do nước ngoài tài trợ	1
35.	Có chương trình đào tạo giảng dạy bằng tiếng Anh cho sinh viên chính quy	1
36.	Có liên kết đào tạo với nước ngoài	1
37.	Có sinh viên nước ngoài đến học tại trường dài hạn	1
38.	Có người nước ngoài đến nghiên cứu và giảng dạy	1
39.	Trong năm học, có giảng viên được cử đi đào tạo dài hạn (thạc sĩ, tiến sĩ) ở nước ngoài	1
40.	Có hội thảo, hội nghị quốc tế tổ chức tại trường	1
4. Quản trị đại học		10
41.	Xây dựng tổ chức thanh tra nội bộ theo quy định tại thông tư số 51/2012/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2012. Có văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của thanh tra nội bộ	1
42.	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức hoạt động thanh tra có hiệu quả; giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định không để hiện tượng khiếu nại, tố cáo kéo dài	1
43.	100% cán bộ chuyên trách công tác thanh tra được bồi dưỡng cấp chứng chỉ; có chế độ chính sách phù hợp đối với cán bộ thanh tra; thực hiện quản lý công tác thanh tra theo phần mềm quản lý của Bộ	1
44.	Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động; kế hoạch thực hiện lộ trình tự chủ nhà trường theo quy định	1
45.	Thành lập Hội đồng trường, Hội đồng quản trị và tổ chức hoạt động theo quy định	2
46.	Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển Nhà trường ngắn hạn và dài hạn	1
47.	Thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế	1
48.	Góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp hiện hành;	1
49.	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục đại học; nội quy, quy chế cho cán bộ, viên chức, nhân viên, giảng viên và người học	1
5. Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục		15
50.	Có kế hoạch triển khai công tác đảm bảo chất lượng giáo dục hằng năm, kế hoạch được thực hiện và có các báo cáo đầy đủ, đúng quy định	2
51.	Cơ sở giáo dục đã hoàn thành tự đánh giá, báo cáo tự đánh giá được cập nhật và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định	2
52.	Cơ sở giáo dục đã được đánh giá ngoài hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	3

53.	Có chương trình đào tạo được đánh giá, công nhận bởi tổ chức đánh giá/kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	2
54.	Có cán bộ, giảng viên đã hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên hoặc được cấp thẻ kiểm định viên	2
55.	Tham gia thẩm định và xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng, các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng do cơ sở giáo dục công khai phù hợp với kết quả thẩm định và xác nhận	2
56.	Tham dự đầy đủ các hội thảo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức	1
57.	Các thông tin về hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục được đăng tải và cập nhật trên website của cơ sở giáo dục	1
6. Công tác cơ sở vật chất		10
58.	Có chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách	1
59.	Thu hút tài trợ từ cựu học viên	0.5
60.	Thu hút tài trợ từ các doanh nghiệp	0.5
61.	Thu hút tài trợ từ các cơ quan tổ chức quốc tế để xây dựng cơ sở vật chất và nguồn học liệu	0.5
62.	Có kế hoạch mua, bảo dưỡng, đánh giá cải tiến cơ sở vật chất, công nghệ thông tin và nguồn học liệu	0.5
63.	Mạng lưới Công nghệ thông tin hiện đại và được đầu tư đồng bộ	1.5
64.	Có thư viện số hiện đại, kết nối được với các thư viện bên ngoài	1
65.	Phòng thí nghiệm, phòng chức năng được đầu tư mới, hiện đại	1.5
66.	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng quy định	1
67.	Thực hiện tốt các quy định về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích	1
68.	Kỷ túc xá sinh viên hiện đại, sạch sẽ và an toàn	1
7. Công tác kế hoạch, tài chính		10
69.	Quy chế chi tiêu nội bộ	1
70.	Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán	0.5
71.	Quản lý thu – chi tài chính, tài sản, báo cáo quyết toán và các công tác báo cáo khác	1.5
72.	Báo cáo dự toán	0.5
73.	Báo cáo chuyển số dư	0.5
74.	Báo cáo về công tác ODA	0.5
75.	Báo cáo về công tác đầu tư và dự án hoàn thành	0.5
76.	Thực hiện xác định chỉ tiêu tuyển sinh chính xác, đúng quy định	3
77.	Thực hiện chế độ công khai đầy đủ, đúng quy định	2
8. Công tác sinh viên		10
78.	Có kế hoạch và thực hiện đúng, đầy đủ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên theo hướng dẫn của Bộ	0.75
79.	Có kế hoạch triển khai hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	0.5
80.	Có tổ chức hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; cuộc thi văn hóa, văn nghệ cho sinh viên	0.75
81.	Có văn bản và triển khai thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học	0.5
82.	Có kế hoạch triển khai Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tổ chức tốt các hoạt động tình nguyện và chương trình tiếp sức mùa thi	0.5

83.	Đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; không để xảy ra vụ việc về an ninh, trật tự, tội phạm xã hội, an toàn giao thông liên quan đến sinh viên	0.75
84.	Có trung tâm/bộ phận chuyên trách công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên hoạt động hiệu quả	0.5
85.	Có kế hoạch và triển khai tốt các hoạt động tư vấn, hỗ trợ việc làm; hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	0.75
86.	Tổ chức các hoạt động (giải thi đấu) thể thao cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; Có tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực hoặc toàn quốc; có câu lạc bộ thể thao cho HS,SV;	1
87.	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ Nhà giáo làm công tác GDTC	1
88.	Thực hiện tốt công tác y tế trường học và có báo cáo đầy đủ	1
89.	Làm tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích đối với học sinh, sinh viên.	1
90.	Có cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục thể chất, thể thao tăng so với năm học trước	1
Tổng điểm 08 lĩnh vực công tác:		100